

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HSST

Ngày: 14/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Vượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vũ Thị Huyền

- Ông Đỗ Quốc Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Đăng N** Tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 2 năm 1983 tại huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội;

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 1, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đào Văn Khanh (đã chết) và bà Hoàng Thị Gái, sinh năm 1949, địa chỉ thôn Vĩnh Dung, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; Vợ bị cáo là chị Vũ Thị Bích Thủy, sinh năm 1981; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012, hiện vợ và các con của bị cáo đang ở khu 1, thị trấn S H, huyện H, tỉnh Lai Châu; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Vũ Thị Bích Thủy, sinh năm 1981(có mặt);

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu.

- Anh Tản Quan Páo, sinh năm 2003(có mặt);

Địa chỉ: Bản Bành Phán, xã Tả Phìn, huyện S H, tỉnh Lai Châu.

- Anh Nguyễn Duy Thanh, sinh năm 1993(có mặt);

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, bị cáo Đào Đăng N mở xưởng chế biến gỗ tại khu 1, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Để có gỗ làm nguyên liệu chế biến tại xưởng từ đầu năm 2021, bị cáo đã nhiều lần thu mua các loại gỗ không có giấy tờ hợp pháp của người dân (không rõ tên tuổi, địa chỉ) trên địa bàn huyện S H, tỉnh Lai Châu. Sau khi mua được gỗ bị cáo Đào Đăng N cất giấu tại nhà ở, xưởng gỗ của mình ở khu 1, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Sau khi mua được gỗ bị cáo đã trực tiếp chế biến, chế tác thành phẩm gồm: bàn ghế, lục bình, các bức tượng, con vật, cây cối... và giao bán trên mạng xã hội qua Facebook cá nhân của N. Khi có người mua, N đã đóng hàng và thuê các đơn vị như: Bưu điện huyện S H và đơn vị vận chuyển Viettel Post để chuyển đến người nhận theo hình thức COD (giao hàng thu hộ tiền). Quá trình gửi hàng bị cáo đã sử dụng các bộ hồ sơ mua đầu giá gỗ hợp pháp để qua mắt các đơn vị vận chuyển.

Ngày 14/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện S H, tiếp nhận nguồn tin về tội phạm trên báo điện tử Dân Việt về việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản trên địa bàn huyện S H, tỉnh Lai Châu. Căn cứ nguồn tin tội phạm, ngày 14/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện S H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, xưởng gỗ của Đào Đăng N tại khu 1, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Quá trình khám xét đã thu giữ của Đào Đăng N 815 cục gỗ có hình thù phức tạp, 22 khúc gỗ tròn, 35 hộp gỗ xẻ, 269 cục gỗ thành phẩm có hình thù phức tạp, tất cả là gỗ không có nguồn gốc hợp pháp.

Ngày 16/3/2023 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sin Hồ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 73/QĐ-CSĐT trưng cầu Viện nghiên cứu Công nghiệp rừng thuộc Viện khoa học Lâm Nghiệp Việt Nam giám định số lượng, chủng loại, nhóm gỗ thu giữ của Đào Đăng N.

Tại bản Kết luận giám định số 140/CNR-VP, ngày 27/3/2023 của Viện nghiên cứu Công nghiệp rừng thuộc Viện khoa học Lâm Nghiệp Việt Nam kết luận:

(1) Chủng loại gỗ:

- Có 02 nhóm loài gỗ: Nhóm các loài gỗ nguy cấp quý hiếm được xếp nhóm IIA (có tên trong danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm” ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ) và Nhóm các loài

gỗ thông thường;

(2) Số lượng và khối lượng của từng nhóm các loài gỗ:

- Nhóm các loài gỗ nguy cấp quý hiếm được xếp nhóm IIA: Trai, Nghiến, Pơ Mu, Gù Hương.

+ Gỗ có hình thù phức tạp: 28 cục, khối lượng 814 kg, quy đổi là 0,814 m³ gỗ tròn.

+ Gỗ tròn: 01 khúc gỗ tròn khối lượng 0,111 m³ gỗ tròn.

+ Tổng khối lượng: **0,925 m³ gỗ tròn** (nhóm các loài gỗ nguy cấp, quý, hiếm).

- Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi (Dẻ bộp), Trâm.

+ Gỗ có hình thù phức tạp: 787 cục, khối lượng 17.878 kg, quy đổi là 17,878 m³ gỗ tròn.

+ Gỗ thành phẩm có hình thù phức tạp: 269 cục, khối lượng 4.469 kg, quy đổi là 4,469 m³ gỗ tròn.

+ Gỗ xẻ: 35 hộp gỗ xẻ, khối lượng 1,567 m³ gỗ xẻ, quy đổi thành 2,507 m³ gỗ tròn.

+ Gỗ tròn: 21 khúc gỗ tròn, khối lượng 1,437 m³ gỗ tròn.

+ Tổng khối lượng **26,291 m³ gỗ tròn** (Nhóm các loài gỗ thông thường).

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

1. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Pro 5G (Kiểu máy CPH 2247) màu xanh, Số IMEL1: 864297051262290; IMEL 2: 8642970512622822. Máy đã qua sử dụng.

2. 01 (một) máy chà nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng.

3. 01 (một) máy bào nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng.

4. 01 (một) máy quay nhãn hiệu KM VINA, đã qua sử dụng.

5. 01 (một) bàn phím máy tính, nhãn hiệu DELL, đã qua sử dụng.

6. 01 (một) màn hình máy, nhãn hiệu VCD, đã qua sử dụng;

7. 01 (một) hệ thống CPU máy tính, nhãn hiệu THINKCENTRE, đã qua sử dụng.

8. 787 (bảy trăm tám mươi bảy) cục gỗ có hình thù phức tạp, khối lượng 17.878 kg (Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm).

9. 269 (hai trăm sáu mươi chín) cục gỗ thành phẩm có hình thù phức tạp, khối lượng 4.469 kg (Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm).

10. 35 (ba mươi lăm) hộp gỗ xẻ, khối lượng 1,567 m³ gỗ xẻ (Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm).

11. 21 (hai mươi mốt) khúc gỗ tròn, khối lượng 1,437 m³ gỗ tròn (Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm).

Cáo trạng số: 47/CT-VKS-P1 ngày 05/ 7/ 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Đào Đăng N về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các quy định của điểm k khoản 1 Điều 232, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54- Bộ luật hình sự; Khoản 5 Điều 328- Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”. Xử phạt bị cáo thời hạn tù bằng thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến 14/8/2023 là 05 tháng 03 ngày; Về hình phạt bổ sung đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu 26,291 m³ gỗ tròn (Nhóm các loài gỗ thông thường) để bán sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 0,925 m³ gỗ tròn (Nhóm các loài gỗ nguy cấp quý hiếm được xếp nhóm IIA) của Đào Đăng N không đủ khối lượng để xử lý hình sự. Do vậy, ngày 06/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã chuyển cho Hạt kiểm lâm huyện S H, tỉnh Lai Châu để xử lý vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

Đề nghị tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: các vật chứng: 01 (một) máy chà nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng; 01 (một) máy bào nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng; 01 (một) máy quay nhãn hiệu KM VINA, đã qua sử dụng; 01 (một) bàn phím máy tính, nhãn hiệu DELL, đã qua sử dụng; 01(một) màn hình máy, nhãn hiệu VCD, đã qua sử dụng; 01 (một) hệ thống CPU máy tính, nhãn hiệu THINKCENTRE, đã qua sử dụng. Về án phí đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Pro 5G (Kiểu máy CPH 2247) màu xanh, Số IMEL1: 864297051262290; IMEL 2: 8642970512622822. Máy đã qua sử dụng;

Tại phiên toà, bị cáo Đào Đăng N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, công an tỉnh Lai Châu của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu và của các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.] Bị cáo Đào Đăng N mặc dù nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ gỗ là mặt hàng Nhà nước cấm khai thác, tàng trữ, chế biến và mua bán trái phép nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai người làm chứng với kết luận giám định về vật chứng thu giữ đã được thu thập hợp pháp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2021 đến ngày 14/3/2023, bị cáo Đào Đăng N đã nhiều lần thu mua các loại gỗ không có giấy tờ hợp pháp của nhiều người (không rõ tên tuổi, địa chỉ) trên địa bàn huyện S H, tỉnh Lai Châu chế biến thành sản phẩm để bán. Sau khi mua được gỗ bị cáo Đào Đăng N cất giấu tại nhà ở, xưởng gỗ của mình ở khu 1, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Ngày 14/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện S H, tỉnh Lai Châu đã khám xét khẩn cấp chỗ ở, xưởng gỗ của Đào Đăng N thu giữ 787 cục gỗ có hình thù phức tạp có tổng khối lượng 17.878 kg, quy đổi là 17,878 m³ gỗ tròn; 269 cục gỗ thành phẩm có hình thù phức tạp có tổng khối lượng 4.469 kg, quy đổi là 4,469 m³ gỗ tròn; 35 hộp gỗ xẻ có tổng khối lượng 1,567 m³ gỗ xẻ, quy đổi thành 2,507 m³ gỗ tròn; 21 khúc gỗ tròn có tổng khối lượng 1,437 m³ gỗ tròn. Tổng khối lượng gỗ tròn Đào Đăng N phải chịu trách nhiệm hình sự là 26,291 m³ (*Nhóm các loại gỗ thông thường: Côm, Dung, Giỏi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm*).

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Đào Đăng N về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quy định của Nhà nước trong lĩnh vực khai thác bảo vệ rừng và lâm sản. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ số gỗ mua bán không có giấy tờ hợp pháp, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do vậy việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết để răn đe giáo dục phòng ngừa và tăng cường công tác bảo vệ rừng và lâm sản của cơ quan được giao chức năng nhiệm vụ.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Đăng N là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 3 điều 54 – Bộ luật hình sự. Để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Xét thấy bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam kể từ khi khởi tố, bị cáo có nhân thân tốt có thái độ thành khẩn khai báo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình sự đủ điều kiện để áp dụng quy định tại Điều 54 – Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời hạn đã tạm giữ, tạm giam là phù hợp tương xứng với tính chất mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

Về hình phạt bổ sung: Tội phạm mà bị cáo thực hiện xâm phạm trật tự quản lý kinh tế việc áp dụng hình phạt bổ sung là cần thiết, mức phạt 10.000.000 đồng là phù hợp với điều kiện kinh tế của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với **26,291 m³ gỗ tròn** (Nhóm các loài gỗ thông thường) thu giữ của bị cáo xác định là vật phạm pháp nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước

Đối với **0,925 m³ gỗ tròn** (Nhóm các loài gỗ nguy cấp quý hiếm được xếp nhóm IIA) của Đào Đăng N không đủ khối lượng để xử lý hình sự. Do vậy, ngày 06/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã chuyển cho Hạt kiểm lâm huyện S H, tỉnh Lai Châu để xử lý vi phạm hành chính đã được tách chuyển nên không đề cập xử lý

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) máy chà nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng; 01 (một) máy bào nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng; 01 (một) máy quay nhãn hiệu KM VINA, đã qua sử dụng; 01 (một) bàn phím máy tính, nhãn hiệu DELL, đã qua sử dụng; 01 (một) màn hình máy, nhãn hiệu VCD, đã qua sử dụng; 01 (một) hệ thống CPU máy tính, nhãn hiệu THINKCENTRE, bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước;

Đối với vật chứng là: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Pro 5G (Kiểu máy CPH 2247) màu xanh, Số IMEL1: 864297051262290; IMEL 2: 8642970512622822, máy đã qua sử dụng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai không sử dụng vào việc liên lạc giao dịch liên quan tới việc phạm tội mà dùng để liên lạc thông thường, xét thấy không liên quan tới hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Các vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với Vũ Thị Bích Thủy là vợ của bị cáo Đào Đăng N: quá trình điều tra xét hỏi tại phiên tòa xác định chị Vũ Thị Bích Thủy chỉ biết Đào Đăng N mua, chế biến, tàng trữ gỗ nhưng không biết N mua gỗ có giấy tờ hợp pháp hay không. Do vậy, Vũ Thị Bích Thủy không đồng phạm với Đào Đăng N.

- Đối với nội dung báo Dân Việt đưa tin Đào Đăng N bán gỗ không có nguồn gốc hợp pháp, việc vận chuyển gỗ được thực hiện thông qua bưu điện và đơn vị chuyển phát nhanh. Quá trình điều tra xác định:

(1) Từ năm 2021 đến tháng 7 năm 2022, Đào Đăng N có gửi các mặt hàng bằng gỗ qua chi nhánh bưu điện huyện S H, khi gửi hàng có cung cấp cho bưu điện giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp. Theo quy định trong 6 tháng từ khi khách hàng gửi hàng nếu không có khiếu kiện các dữ liệu sẽ bị xóa, hệ thống lưu trữ của bưu điện từ năm 2021 đến tháng 10 năm 2022 không còn lưu trên hệ thống quản lý của đơn vị. Do vậy, cơ quan điều tra, viện kiểm sát không có căn cứ để làm rõ có bao nhiêu khối lượng gỗ không hợp pháp được vận chuyển qua chi nhánh Bưu điện huyện S H;

(2) Từ tháng 8 năm 2021 đến tháng 01 năm 2023, Đào Đăng N có 05 lần chuyển mặt hàng bằng gỗ qua chi nhánh bưu cục Viettel Post huyện S H, khi gửi hàng có cung cấp cho bưu cục giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp, tổng khối lượng của 05 đơn hàng này là 657 kg (Đào Đăng N khai nhận có gửi cả sản phẩm bằng gỗ có nguồn gốc hợp pháp và không hợp pháp qua bưu cục). Các đơn hàng không xác định được loại gỗ, nhóm gỗ, khối lượng gỗ cụ thể. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với anh Nguyễn Duy Thanh, sinh năm 1993, trú tại khu 6, thị trấn S H, huyện S H là người đã Livestream bán hàng qua facebook cho Đào Đăng N và Tẩn Quan Páo, sinh năm 2003, trú tại bản Bành Phán, xã Tả Phìn, huyện S H, tỉnh Lai Châu là người được Đào Đăng N thuê chế biến gỗ từ năm 2021 đến thời điểm N bị bắt: Qua phân xét hỏi tại phiên tòa xác định Nguyễn Duy Thanh, Tẩn Quan Páo chỉ làm công hưởng lương, không biết nguồn gốc gỗ bán, chế biến có hợp pháp hay không. Do vậy, Nguyễn Duy Thanh, Tẩn Quan Páo không đồng phạm với Đào Đăng N.

- Trong quá trình điều tra bị cáo Đào Đăng N còn khai nhận trong năm 2022: (1) 02 lần đưa tiền với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cho Nguyễn Khắc Tiến – Đội trưởng đội kiểm lâm cơ động Chi cục kiểm lâm Lai Châu để Nguyễn Khắc Tiến bỏ qua vi phạm; (2) 03 lần đưa tiền với tổng số tiền 40.000.000 đồng cho Trịnh Thanh Kiên - Tổ trưởng tổ cơ động, kiêm cán bộ Pháp chế, cán bộ kỹ thuật Hạt kiểm lâm huyện S H khi đưa tiền N khai không nói rõ cũng như không yêu cầu Kiên và Tiến phải làm những việc cụ thể gì tuy nhiên N mong muốn Kiên và Tiến tạo điều kiện để cho N thuận lợi trong công việc. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập lấy lời khai của Nguyễn Khắc Tiến, Trịnh

Thanh Kiên, cho tiến hành đối chất với bị cáo Đào Đăng N tuy nhiên Nguyễn Khắc Tiến, Trịnh Thanh Kiên không thừa nhận việc nhận tiền của Đào Đăng N. Ngoài lời khai của Đào Đăng N không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ hành vi đưa hối lộ của Đào Đăng N cũng như hành vi nhận hối lộ của Nguyễn Khắc Tiến và Trịnh Thanh Kiên như lời khai của Đào Đăng N.

- Đối với hành vi tàng trữ 28 cục gỗ có hình thù phức tạp, khối lượng 814kg, quy đổi là 0,814 m³ gỗ tròn; 01 khúc gỗ tròn khối lượng 0,111 m³ gỗ tròn. Tổng khối lượng 0,925 m³ gỗ tròn (*nhóm các loài nguy cấp quý hiếm được xếp nhóm IIA: Trai, Nghiến, Pơ mu, Gù hương*). Ngày ngày 06/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã chuyển cho Hạt kiểm lâm huyện S H, tỉnh Lai Châu để xử lý vi phạm hành chính nên Tòa án không không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm k khoản 1, khoản 4 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 47- Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 5 Điều 328, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Đăng N phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

2. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đào Đăng N 05 tháng 03 ngày tù.

(*Bằng thời hạn đã tạm giữ, tạm giam tính từ 15/3/2023 đến 14/8/2023 là 05 tháng 03 ngày*)

Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đào Đăng N 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước

3. Về vật chứng thu giữ:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm:

+ 787 (bảy trăm tám mươi bảy) cục gỗ có hình thù phức tạp, khối lượng 17.878 kg (*Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm*).

+ 269 (hai trăm sáu mươi chín) cục gỗ thành phẩm có hình thù phức tạp, khối lượng 4.469 kg (*Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm*).

+ 35 (ba mươi lăm) hộp gỗ xẻ, khối lượng 1,567 m³ gỗ xẻ (*Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm*).

+ 21 (hai mươi một) khúc gỗ tròn, khối lượng 1,437 m³ gỗ tròn (*Nhóm các loài gỗ thông thường: Côm, Dung, Giổi Xương, Tâm mộc, Kháo vàng, Sồi áo toi, Trâm*).

- Tịch thu hóa gia sung công quỹ nhà nước gồm:

+ 01 (một) máy chà nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy bào nhãn hiệu Makita, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy quay nhãn hiệu KM VINA, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bàn phím máy tính, nhãn hiệu DELL, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) màn hình máy, nhãn hiệu VCD, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) hệ thống CPU máy tính, nhãn hiệu THINKCENTRE, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Pro 5G (Kiểu máy CPH 2247) màu xanh, Số IMEL1: 864297051262290; IMEL 2: 8642970512622822. Máy đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2023*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tổ HCTP; VP;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Giang Thị Vượng

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

